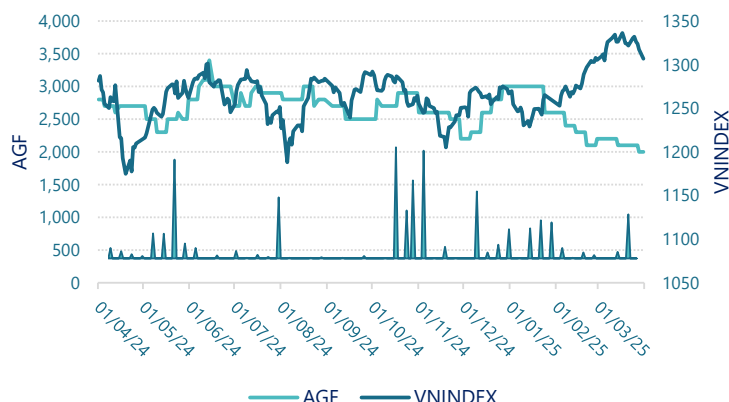


CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang (UPCOM: AGF)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/03/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	2,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	3,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	2,000
SL cổ phiếu LH	28,109,743
KLGD BQ 20 phiên (CP)	405
% sở hữu nước ngoài	0.5%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	56
P/E	-7.8
EPS	-256

DT thuần

Q1/25

85.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▼52.2 | -37.8%

YoY: ▼5.70 | -6.2%

LN sau thuế

Q1/25

-9.33

tỷ VNĐ

QoQ: ▼9.80 | -2084%

YoY: ▼3.39 | -57.0%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

6.5%

+/- YoY: ▼ 1.5%

DT thuần

2024

507

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 55.0 | 12.2%

LN sau thuế

2024

-3.49

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 2.53 | 42.1%

ROE

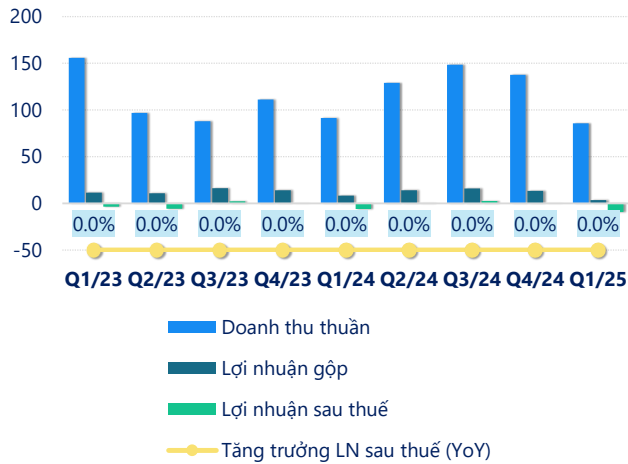
2024

1.9%

+/- YoY: ▼ 1.5%

tỷ VNĐ

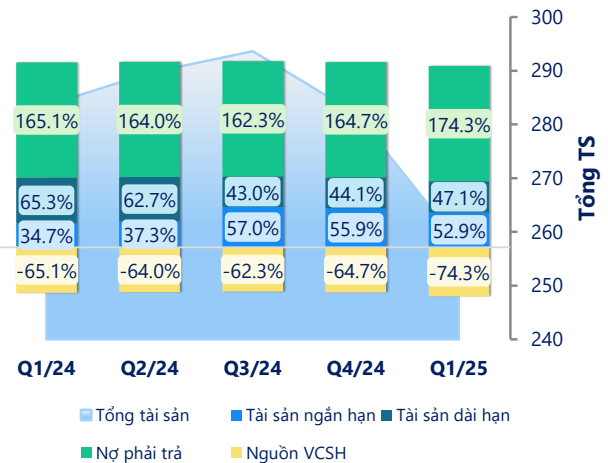
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

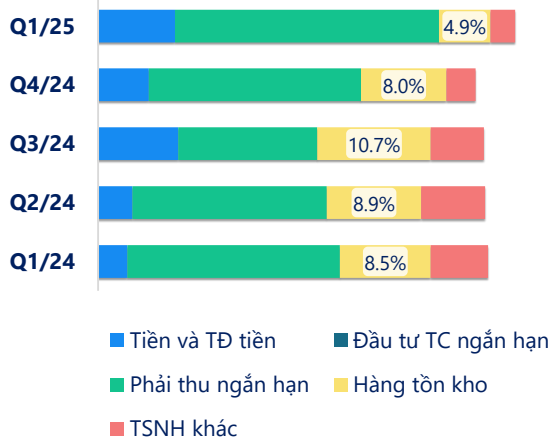
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



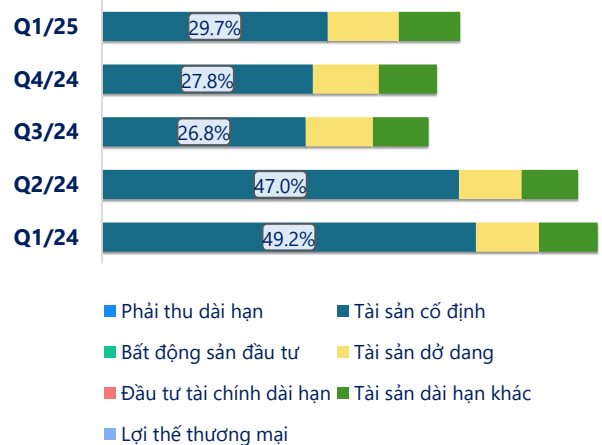
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

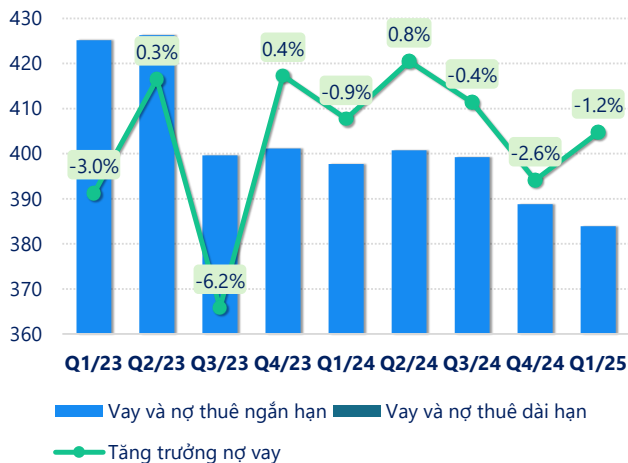
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

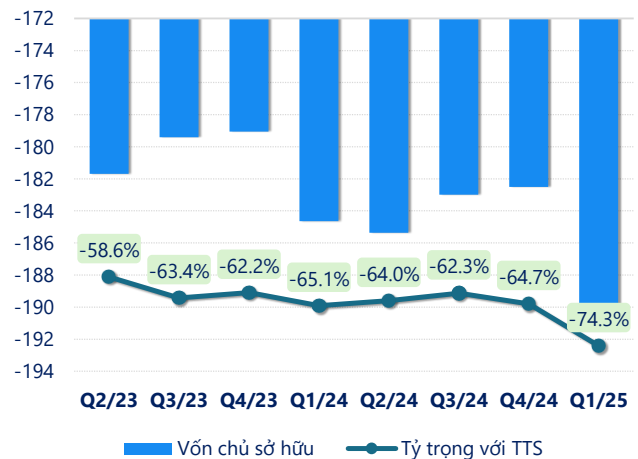
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

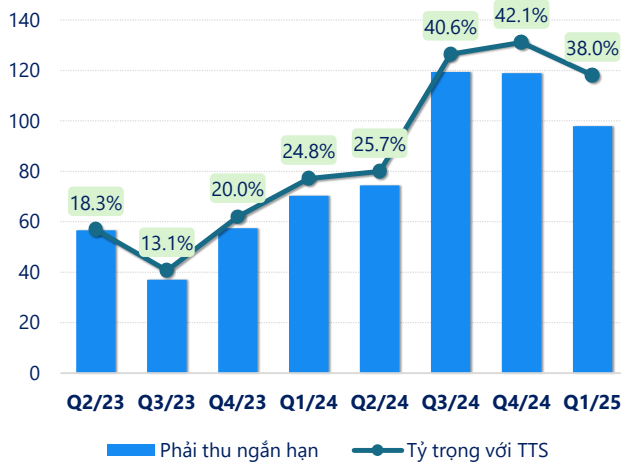
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



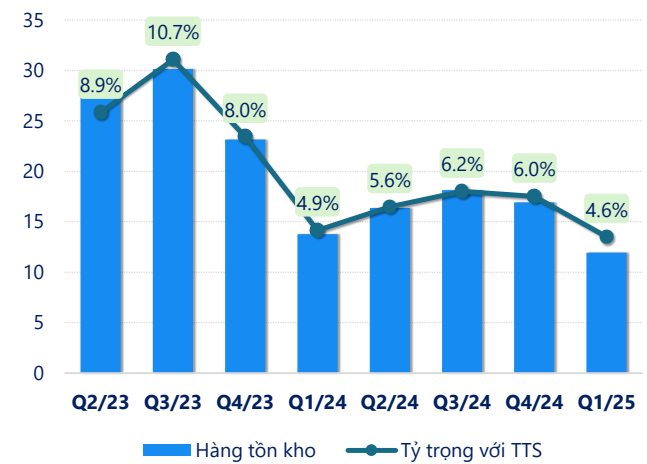
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


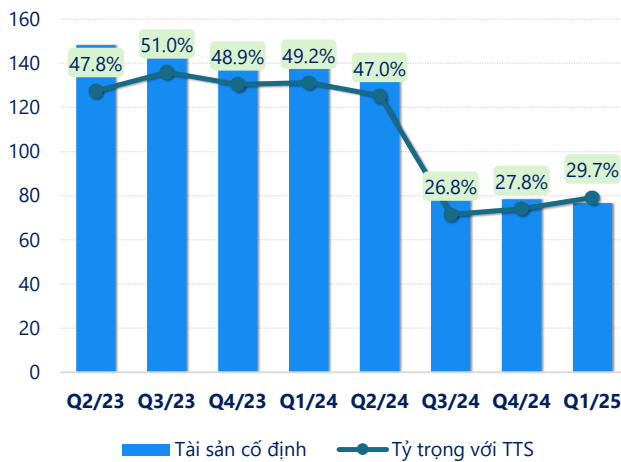
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


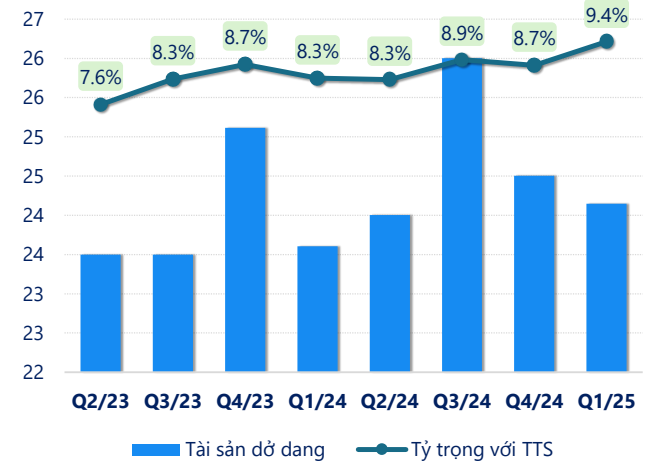
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

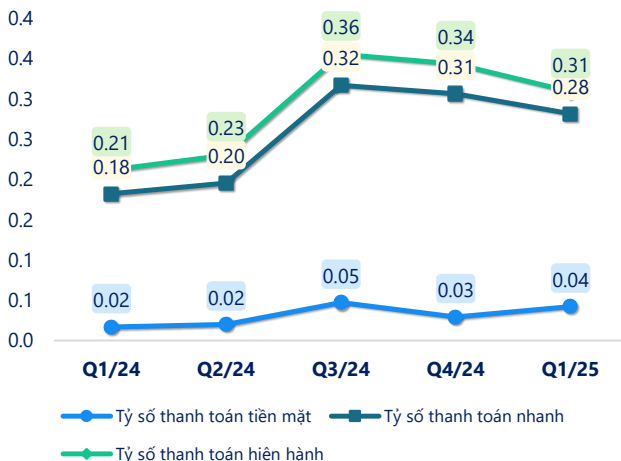
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

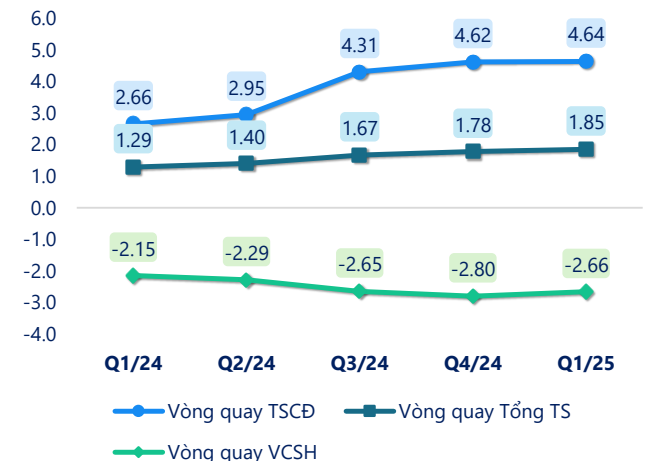
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Tổng tài sản	284	290	294	282	258
Tài sản ngắn hạn	98.5	108	167	158	136
Tiền và tương đương tiền	7.80	9.38	22.2	13.4	18.7
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	70.4	74.4	119	119	97.9
Hàng tồn kho	13.8	16.4	18.1	16.9	12.0
Tài sản ngắn hạn khác	6.59	7.92	7.69	8.38	7.84
Tài sản dài hạn	185	182	126	124	122
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	140	136	78.7	78.4	76.6
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	23.6	24.0	26.0	24.5	24.1
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	21.9	21.5	21.6	21.6	20.8
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	468	475	477	465	449
Nợ ngắn hạn	465	469	471	459	441
Vay và nợ thuê ngắn hạn	398	401	399	389	384
Phải trả người bán ngắn hạn	13.0	14.9	14.3	19.9	7.69
Nợ dài hạn	3.40	5.90	5.78	5.62	8.02
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	-185	-185	-183	-183	-192
Vốn chủ sở hữu	-185	-185	-183	-183	-192
Vốn điều lệ	281	281	281	281	281
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)